TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM MỸ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 24/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tường Vy.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Thái Thị Thủy Tiên;

+ Bà Lữ Kim Hằng.

- Thư ký phiên tòa: bà Thái Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 134/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/QĐ-TA ngày 03/01/2024, đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Phạm Thị Ngọc L** – sinh năm: 1962 tại Quảng Ngãi.

- Tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ.

- Nơi ĐKHKTT: ấp G, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai

- Chỗ ở hiện nay: như trên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa.

- Nghề nghiệp: nội trợ; Trình độ học vấn: lớp 3/12.

- Họ và tên cha: Phạm Đức N (đã chết);

- Họ và tên mẹ: Bùi Thị N1 (đã chết);

- Họ và tên chồng: Vũ Văn V (đã chết);

- Con: có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm: 1992

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/8/2023 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người đại diện theo pháp luật của người bị hại (bà Ngô Thị M, sinh năm: 1968, đã chết): chị Nguyễn Thị Hồng C, sinh năm: 1990; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện D, tỉnh Tây Ninh. *(Vắng mặt)*

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Vòng A N2, sinh năm: 1973; địa chỉ: ấp C, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. *(Có mặt)*

- Bà Lê Thị Thùy N3, sinh năm: 1981; địa chỉ: ấp C, xã C, huyện C, tỉnh An Giang. *(Vắng mặt)*

- Bà Lê Thị P, sinh năm: 1987; địa chỉ: ấp G, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 05/6/2023, Phạm Thị Ngọc L (có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe môtô biển số 67C1-147.74 lưu thông trên đường liên xã X - B theo hướng từ xã B về xã X. Khi đến đoạn đường nhựa trước nhà bà Lý Si M1, thuộc ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai, do thiếu chú ý quan sát phía trước, không làm chủ được tay lái nên đã điều khiển xe mô tô va chạm vào phía sau xe môtô biển số 70F1-235.46 do bà Vòng A N2, sinh năm: 1973 đang dừng sát mép đường bên phải phía trước theo hướng lưu thông của L (bà N2 đang ngồi trên xe chống chân xuống đất); xe môtô biển số 67C1-147.74 tiếp tục ngã trượt vào lề đường bên phải, đụng vào bà Ngô Thị M đang đứng nói chuyện với bà N2 trong lề đường dẫn đến tai nạn làm bà M tử vong tại chỗ, bà N2 bị thương tích nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1170/KL-KTHS, ngày 06/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận:

+ Các kết quả chính: Bên ngoài bầm tím sưng vùng đầu; bầm tím da vùng ngực. Giải phẫu dập tụ máu dưới da đầu, nứt xương hộp sọ vùng chẩm; máu tụ dưới màng cứng bán cầu trái, dập – xuất huyết não thái dương trái, phù não.

+ Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não nặng tụ máu dưới màng cứng, dập xuất huyết não, phù não, nứt xương hộp sọ

Khám nghiệm hiện trường xác định:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đoạn đường liên xã X-B thuộc ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Hiện trường không còn nguyên vẹn, đã bị xáo trộn do người dân đưa người bị nạn đi cấp cứu, các phương tiên liên quan đến vụ tai nạn được di dời khỏi vị trí ban đầu.

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa, rộng 05m, không có vạch sơn phân làn xe.

- Lấy mép đường bên phải hướng xã B đi xã X làm chuẩn cho các số đo. Lấy trụ điện số 20/18 làm mốc cố định của hiện trường.

- Tại hiện trường ghi nhận:

+ Vị trí vết phanh xe môtô biển số 67C1-147.74: Sau tai nạn tại hiện trường để lại một vết phanh trên mặt đường nhựa, chiều dài: 4m30; đầu vết phanh cách mép đường bên phải là 1m20; cuối vết phanh cách mép đường bên phải là 0,70m, cách tâm trục bánh xe sau xe môtô biển số 67C1-147.74 là 3,20m. Trên sơ đồ đánh dấu số 1.

+ Vị trí xe môtô biển số 67C1-147.74: Sau tai nạn, xe môtô ngã bên trái bên trong lề phải; đầu xe hướng về xã X, đuôi xe hướng về xã B. T trục bánh xe trước cách mép lề đường bên phải là 1,65m. T trục bánh xe sau cách mép đường bên phải là 1,30m. Trên sơ đồ đánh dấu số 2.

+ Vị trí xe môtô biển số 70F1-235.46: Sau tai nạn, xe môtô ngã bên phải trên làn đường bên phải; đầu xe hướng về mép đường bên trái, đuôi xe hướng về mép đường bên phải. T trục bánh xe trước cách mép đường bên phải là 1,50m. T trục bánh xe sau cách mép đường bên phải là 0,40m, cách trụ điện 20/18 là 04m, cách tâm trục bánh xe sau xe môtô biển số 67C1-147.74 là 1,4m. Trên sơ đồ đánh dấu số 3.

+ Vết máu để lại sau tai nạn có kích thước 1,20m x 0,6m, cách tâm trục bánh trước xe môtô biển số 67C1-147.74 là 01m, tâm vết máu cách mép đường bên phải là 0,70m. Trên sơ đồ đánh dấu số 4.

+ Vết cày xe môtô biển số 70F1-235.46: Sau tai nạn, xe môtô biển số 70F1-235.46 để lại vết cày dài 0,8m, đầu vết cày cách mép đường bên phải 0,45m, cuối vết cày cách mép đường bên phải là 0,6m. Trên sơ đồ đánh dấu số 5.

+ Vết cày xe môtô biển số 67C1-147.74: Sau tai nạn, xe môtô biển số 67C1-147.74 để lại vết cày dài 0,8m; đầu vết cày cách mép đường bên phải 0,5m; cuối vết cày cách mép đường bên phải 1,25m. Trên sơ đồ đánh dấu số 6.

- Trụ điện số 20/18 cách mép đường bên phải 02m40, cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 70F1-235.46 là 4m.

- Từ hướng B đi X, trước nơi xảy ra tai nạn có 02 biển báo: W207C “giao nhau với đường không ưu tiên” và W225 “Trẻ em”.

- Từ hướng X đi B trước nơi xảy ra tai nạn có 02 biển báo W207B “giao nhau với đường không ưu tiên” và W225 “Trẻ em”.

Căn cứ các dấu vết để lại tại hiện trường, điểm đụng được xác định nằm trong lề đường bên phải theo hướng xã B đi xã X.

Khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn xác định:

- Xe mô tô biển số 67C1-147.74: Ốp nhựa đầu xe phía trên bị bể vỡ, bung ra khỏi vị trí ban đầu. Ốp nhựa phuộc bên trái bị bể vỡ, bung ra khỏi vị trí ban đầu. Phuộc nhún bên trái có vết trượt xước dài 20cm, rộng 01cm, theo hướng từ trên xuống. Đầu gác chân trước bên phải có vết trượt xước, theo hướng từ trước về sau, dài 02cm.

Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước, sau, còi, đèn, thắng không kiểm tra được. Hệ thống tay lái điều khiển hoạt động bình thường. Hệ thống phanh trước, phanh sau hoạt động bình thường.

- Xe môtô biển số 70F1-235.46: Cạnh ngoài của phanh sau bên phải có vết trượt xước theo hướng từ trước ra sau dài 03cm. Đầu gác chân sau bên phải có vết trượt xước, theo hướng từ trước về sau, dài 02cm. T1 kim loại giá đỡ gác chân bên phải bị gãy, bung ra khỏi vị trí ban đầu. Phần đuôi phía dưới của ống xả (pô) có vết móp, thụng theo chiều hướng từ ngoài vào trong, kích tước 01cm x 03cm.

Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước, sau, còi, đèn, thắng không kiểm tra được. Hệ thống tay lái điều khiển hoạt động bình thường. Hệ thống phanh trước, phanh sau hoạt động bình thường.

Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của Phạm Thị Ngọc L là do bị cáo không tuân thủ quy tắc khi tham gia giao thông đường bộ, điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát phía trước, không làm chủ được tay lái nên gây tai nạn.

* Vật chứng vụ án:

- 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 70F1-235.46; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 70F1-235.46 của bà N2;

- 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave S, biển số 67C1-147.74;

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 67C1-147.74;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 của L.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại tất cả các vật chứng trên cho chủ sở hữu theo quy định.

* Về trách nhiệm dân sự: Sau tai nạn, bị cáo L đã hỗ trợ toàn bộ chi phí mai táng, ma chay cho bà M; đồng thời bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền là 100.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Bà Vòng A N2 không yêu cầu bị cáo L bồi thường về dân sự.

Bản cáo trạng số: 128/CT-VKS-CM ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Thị Ngọc L

về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên cáo trạng. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo L với mức án từ: 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

* Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, kính xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi cấu thành tội phạm: Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 05/6/2023, tại đoạn đường nhựa liên xã X - B ngay trước nhà bà Lý Si M1 thuộc ấp A, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai. Phạm Thị Ngọc L (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 67C1-147.74 theo hướng từ xã B về xã X, do thiếu chú ý quan sát phía trước, không làm chủ được tay lái nên đã điều khiển xe mô tô va chạm vào phía sau xe môtô biển số 70F1-235.46 do bà Vòng A N2 đang dừng sát mép đường bên phải phía trước theo hướng lưu thông của L, xe môtô biển số 67C1-147.74 của bị cáo L tiếp tục ngã trượt vào lề đường bên phải, đụng vào bà Ngô Thị M đang đứng nói chuyện với bà N2 trong lề đường dẫn đến tai nạn làm bà M tử vong do chấn thương sọ não nặng tụ máu dưới màng cứng, dập xuất huyết não, phù não, nứt xương hộp sọ.

Thông qua các vết cày xe trên hiện trường đều thể hiện bị hại đang đứng trong lề đường và nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo L điều khiển xe môtô thiếu chú ý quan sát phía trước, không làm chủ được tay lái đã vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, gây ra hậu quả chết 01 người.

Từ các chứng cứ như trên, căn cứ các biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm xe; bản kết luận giám định pháp y và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án… Đã có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của VKSND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Phạm Thị Ngọc L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

Xét thấy: bị cáo là người trưởng thành, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, chỉ vì sự bất cẩn, vô ý của mình, khi tham gia giao thông bị cáo đã thiếu quan sát, do không làm chủ được tay lái nên đã gây ra cái chết cho bà Ngô Thị M.

Để đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX cần xem xét toàn bộ các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án,

tiền sự; người đại diện của bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo; theo các chứng từ bị cáo cung cấp thì hiện tại bản thân bị cáo đang bị bệnh trầm cảm nặng và đang điều trị. Các tình tiết trên được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

Với nhận định trên, xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; có 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS tại khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và xét không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo ấn định thời gian thử thách vì người phạm tội có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn cho xã hội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật TTHS. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: không ai có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: tất cả các vật chứng đã được xử lý đúng quy định pháp luật nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: bị cáo Phạm Thị Ngọc L là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định và có đơn xin miễn nộp án phí. Vì vậy, xét miễn cho bị cáo L không phải nộp số tiền 200.000 đồng án phí HSST.

[6] Cáo trạng của VKSND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo về tội danh và đề xuất mức hình phạt cơ bản là phù hợp với quan điểm của HĐXX nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Ngọc L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

- Áp dụng điểm theo điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Phạm Thị Ngọc L: 01 (một) năm tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách: 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị Ngọc L về UBND xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện

hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

- Về án phí: căn cứ Điều 135 BLTTHS 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Miễn cho bị cáo Phạm Thị Ngọc L không phải nộp án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện theo pháp luật của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tường Vy